

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 195/2025/DS-ST

Ngày: 12 – 6 – 2025

V/v “Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Kha

Ông Hồ M2nh Chí

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 131/2025/TLST - DS ngày 11 tháng 3 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2022/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Bích M1**, sinh năm: 1992. (có mặt)

Đăng ký thường trú: Khóm F, Phường I, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ cư trú: Nhà không số, đường Nguyễn Trãi, khóm F, Phường I, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Chị **Huỳnh Hồng M2**, sinh năm: 1985. (có mặt)

Đăng ký thường trú: Ấp TĐ, xã LĐ, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Địa chỉ cư trú: Nhà không số, đường NT, khóm F, phường I, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Anh **Trần Thanh Ph**, sinh năm: 1985. (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Nhà không số, đường NT, khóm F, phường I, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Huỳnh Thị Bích M1 trình bày và xác định yêu cầu như sau:

- Chị là em gái của chị Huỳnh Hồng M2. Năm 2022 chị có cho chị Huỳnh Hồng M2 mượn số tiền 10.000.000 đồng, không tính lãi. Đến nay chị M2 đã trả cho chị được 3.000.000 đồng, còn nợ lại 7.000.000 đồng chưa trả. Nay chị yêu cầu chị Huỳnh Hồng M2 trả cho chị 7.000.000 đồng, không đặt ra trách nhiệm liên đới đối với anh Trần Thanh Ph.

- Anh Trần Thanh Ph là bạn của chị Huỳnh Hồng M2. Ngày 05/02/2025 anh Ph mượn chị 5.000.000 đồng; ngày 01/3/2025 anh Ph mượn thêm 8.600.000 đồng. Đến ngày 05/3/2025 anh Ph mượn thêm 400.000 đồng. Tổng số tiền anh Ph mượn của chị là 14.000.000 đồng. Đến nay anh Ph chưa trả cho chị số tiền trên. Chị M1 xin rút lại toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị đối với anh Trần Thanh Ph và chị Huỳnh Hồng M2 đối với số tiền anh Ph đã mượn của chị.

Chị Huỳnh Hồng M2 trình bày: Chị là chị ruột của chị Huỳnh Thị Bích M1. Năm 2022 chị có mượn của chị Huỳnh Thị Bích M1 số tiền 10.000.000 đồng, không lãi. Vì hoàn cảnh khó khăn nên chị chỉ trả cho chị M1 được 3.000.000 đồng, còn nợ lại 7.000.000 đồng chưa trả. Chị M2 đồng ý thanh toán cho chị M1 số tiền 7.000.000 đồng theo yêu cầu của chị M1.

Đối với anh Trần Thanh Ph: Tòa án đã thông báo cho anh Ph về việc thụ lý vụ án, thông báo cho anh Ph đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải vụ án; nhiều lần triệu tập anh Ph đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng anh Ph vẫn không có mặt tại Tòa án theo Thông báo, triệu tập của Tòa án, anh Ph cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của anh đối với yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Bích M1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Huỳnh Thị Bích M1 khởi kiện yêu cầu chị Huỳnh Hồng M2 và anh Trần Thanh Ph thanh toán khoản nợ tiền vay. Do đó, tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp về hợp đồng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Bị đơn cư trú tại thành phố C nên Tòa án nhân dân thành phố C thụ lý giải quyết. Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Ph đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng anh Ph vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Ph theo quy định pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Bích M1 đối với chị Huỳnh Hồng M2 về số tiền chị M2 vay của chị M1, Hội đồng xét xử xét thấy: Việc vay và cho vay tài sản giữa các đương sự được thiết lập trên tinh thần tự nguyện của chị Huỳnh Thị Bích M1 và chị Huỳnh Hồng M2. Chị M1 trình bày chị M2 còn nợ chị 7.000.000 đồng chưa thanh toán. Nay chị yêu cầu chị M2 thanh toán cho chị 7.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, không đặt ra trách nhiệm liên đới đối với anh Trần Thanh Ph. Chị M2 thừa nhận chị có vay và hiện còn nợ chị M1 số tiền 7.000.000 đồng. Chị M2 đồng ý thanh toán cho chị M1 7.000.000 đồng. Do đó yêu cầu khởi kiện của chị M1 đối với chị M2 là có căn cứ chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Bích M1 đối với anh Trần Thanh Ph và chị Huỳnh Hồng M2 về số tiền 14.000.000 đồng anh Ph vay của chị M1, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa chị M1 rút lại toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị đối với anh Trần Thanh Ph và chị Huỳnh Hồng M2. Đó đó cần đình chỉ yêu cầu trên của chị M1.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Bích M1 được chấp nhận nên chị Huỳnh Hồng M2 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;
- Căn cứ các Điều 147, 227 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1 - Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Huỳnh Thị Bích M1 đối với chị Huỳnh Hồng M2.

Buộc chị Huỳnh Hồng M2 thanh toán cho chị Huỳnh Thị Bích M1 số tiền 7.000.000 đồng (*bảy triệu đồng*).

Kể từ ngày chị Huỳnh Thị Bích M1 có đơn yêu cầu thi hành án, chị Huỳnh Hồng M2 không tự nguyện thi hành xong khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2 - Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Bích M1 về việc yêu cầu chị Huỳnh Hồng M2 và anh Trần Thanh Ph liên đới thanh toán cho chị số tiền 14.000.000 đồng.

3 - Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc chị Huỳnh Hồng M2 phải chịu 350.000 đồng (chưa nộp). Chị Huỳnh Thị Bích M1 không phải chịu án phí. Ngày 10/3/2025 chị Huỳnh Thị Bích M1 đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 525.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau (theo lai thu số 00010456), chị M1 được nhận lại án phí đã dự nộp 525.000 đồng khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4 - Về quyền kháng cáo: Chị Huỳnh Thị Bích M1, chị Huỳnh Hồng M2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Thanh Ph có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Các đương sự (đề thi hành);
- Lưu: Hồ sơ; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân